

## HƯỚNG DẪN

tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	
Số:	11580
Ngày:	26/9/2022
Chuyển:	
Số và ký hiệu HS:	

Thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn tuyên truyền như sau:

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tạo sự thống nhất cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động tuyên truyền thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU, ngày 20/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030.

2. Thông qua tuyên truyền Nghị quyết số 95-NQ/TU, nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cấp ủy đảng các cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

3. Công tác tuyên truyền cần tiến hành thường xuyên, liên tục, có trọng tâm, trọng điểm; nội dung thông tin phải cập nhật, lồng ghép với tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác phát triển kinh tế - xã hội. Hình thức tuyên truyền cần đa dạng, phù hợp với các cấp, các đối tượng.

### II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN TRỌNG TÂM

1. Tuyên truyền cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân nhận thức sâu sắc về vị trí, vai trò của việc cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi để phát triển kinh tế lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2022 - 2030; các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trong Nghị quyết số 95-

NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc triển khai quán triệt thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU.

2. Tuyên truyền công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp, các ngành trong quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; xác định rõ công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và cả hệ thống chính trị, là nhiệm vụ quan trọng, xuyên suốt; người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương phải chịu trách nhiệm chính về việc triển khai thực hiện cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi trên địa bàn quản lý, không để xảy ra tình trạng lợi dụng việc cải tạo rừng để hủy hoại rừng tự nhiên.

3. Tuyên truyền việc chỉ đạo thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, nhất là lực lượng kiểm lâm nhằm phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời, nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật trong công tác cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi. Việc chỉ đạo tăng cường công tác phối hợp giữa các sở, ngành, các cơ quan liên quan để tổ chức triển khai thực hiện; việc nâng cao chất lượng công tác tham mưu, kịp thời đề xuất các quy định về cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi cho phù hợp với từng thời điểm.

4. Tuyên truyền các hoạt động của các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội từ tỉnh đến cơ sở đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về Luật Lâm nghiệp, các quy định của pháp luật về lâm nghiệp để nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành và Nhân dân về mục đích, ý nghĩa của chủ trương cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi trên địa bàn tỉnh để tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức và hành động để tổ chức thực hiện. Các hoạt động tuyên truyền để nâng cao hiểu biết và khả năng tiếp cận của người dân với các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển lâm nghiệp, đặc biệt là cơ chế, chính sách hỗ trợ trồng rừng, chăm sóc, quản lý bảo vệ và tiêu thụ sản phẩm trên địa bàn tỉnh; nâng cao nhận thức trong việc áp dụng, ứng dụng giống mới, quy trình kỹ thuật canh tác tiên tiến trong trồng rừng, thâm canh rừng, cải tạo rừng, hiểu được giá trị kinh tế mang lại của rừng trồng, tiến tới cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững.

5. Tuyên truyền công tác rà soát, đánh giá thực trạng diện tích rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi, tích hợp bảo đảm sự thống nhất giữa quy hoạch lâm nghiệp quốc gia và quy hoạch tỉnh, tạo quỹ đất làm tiền đề cho phát triển kinh tế lâm nghiệp. Việc xây dựng kế hoạch cải tạo rừng sản xuất là rừng tự nhiên không có khả năng tự phục hồi trên địa bàn tỉnh phù hợp với Luật Lâm nghiệp, các thông tư hướng dẫn và văn bản chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, bảo đảm đúng đối tượng, điều kiện, quy mô được cải tạo, xác định rõ vai trò, trách nhiệm, thẩm quyền của cơ quan quản lý nhà nước các cấp, phân cấp, phân quyền quản lý, điều hành bảo đảm hiệu quả; kiểm soát chặt chẽ quá trình thực hiện cải tạo của người dân bảo đảm tuân thủ

theo quy định của pháp luật.

6. Tuyên truyền công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nâng cao trình độ quản lý Nhà nước cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật trong các cơ quan, đơn vị, tập trung đào tạo nghề rừng cho lực lượng lao động tại địa phương; việc xây dựng lực lượng kiêm lâm đủ mạnh để thực thi hiệu quả công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, bố trí đủ cán bộ được đào tạo về chuyên ngành lâm nghiệp thực hiện nhiệm vụ phụ trách lâm nghiệp tại các đơn vị chuyên môn cấp xã, cấp huyện.

7. Tuyên truyền các chính sách về phát triển lâm nghiệp của trung ương, của tỉnh đã ban hành; việc công khai, minh bạch trong triển khai thực hiện, đơn giản hóa các thủ tục hành chính, tránh rườm rà, tạo điều kiện các hộ gia đình, cá nhân dễ tiếp cận được nguồn vốn hỗ trợ, vốn vay ưu đãi phù hợp với cơ chế, chính sách về phát triển lâm nghiệp hiện hành, đặc biệt là chính sách khuyến khích đầu tư gắn với thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

8. Tuyên truyền việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 95-NQ/TU bảo đảm sự thống nhất, hiệu quả, đồng bộ với các văn bản của trung ương, của tỉnh như: Nghị định số 98/2018/NĐ-CP, ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị quyết số 88/2019/QH14, ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 84/NQ-CP, ngày 05/8/2021 của Chính phủ về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình phát triển lâm nghiệp bền vững giai đoạn 2021 - 2025; phù hợp Quyết định số 523/QĐ-TTg, ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chiến lược phát triển lâm nghiệp Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND, ngày 10/12/2019 và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND, ngày 17/7/2021 của HĐND tỉnh về chính sách đặc thù khuyến khích đầu tư, phát triển hợp tác, liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2020 – 2025...

9. Tuyên truyền việc áp dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, hạn chế xói mòn, rửa trôi; tăng cường nghiên cứu, khảo nghiệm và xác định các giống cây trồng bảo đảm chất lượng, sử dụng giống tốt, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, lựa chọn loài cây trồng phù hợp với điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng của từng vùng, từng địa phương, phù hợp với vùng nguyên liệu tập trung của tỉnh; việc xây dựng các mô hình, áp dụng các biện pháp kỹ thuật canh tác tiên tiến, tăng cường các biện pháp chăm sóc, bảo vệ rừng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả rừng trồng; việc đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cập nhật diễn biến rừng và phòng cháy, chữa cháy rừng.

10. Tuyên truyền công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện Nghị quyết; việc biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân điển hình trong các cuộc vận động, các phong trào thi đua và trong triển khai thực hiện tốt các nội dung của Nghị quyết.

### III. HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

Tùy thuộc vào điều kiện, tình hình thực tế của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị, có thể tổ chức tuyên truyền bằng các hình thức phù hợp như: Tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, báo chí, trên hệ thống đài truyền thanh xã, phường, thị trấn; loa truyền thanh cơ sở; các website, trang thông tin điện tử của các ban, sở, ngành, đoàn thể và các huyện, thành phố; trên internet, mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube, VCNET...), tuyên truyền thông qua hội nghị báo cáo viên, sinh hoạt chi bộ, sinh hoạt của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao...

### IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban tuyên giáo, tuyên huấn các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu giúp cấp ủy chỉ đạo xây dựng kế hoạch tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân các nội dung Nghị quyết số 95-NQ/TU, nhằm tạo sự thống nhất cao trong toàn Đảng bộ và sự đồng thuận trong Nhân dân. Thường xuyên theo dõi, định hướng công tác tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng, bảo đảm thông tin chính xác, có sức hấp dẫn.

- Chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội trong quá trình triển khai công tác tuyên truyền; kịp thời định hướng, chấn chỉnh những tư tưởng, dư luận xã hội trái chiều; qua đó tham mưu giúp cấp ủy xử lý và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nảy sinh.

2. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Chỉ đạo triển khai các hoạt động tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết số 95-NQ/TU trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức phù hợp; thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết số 95-NQ/TU.

3. Đề nghị Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo các cơ quan báo chí tăng cường tin, bài, tuyên truyền đúng định hướng các nội dung của Nghị quyết số 95-NQ/TU. Chỉ đạo việc theo dõi, kiểm tra và xử lý nghiêm các vi phạm trong việc đăng tải, phổ biến thông tin, quan điểm sai trái, xuyên tạc các nội

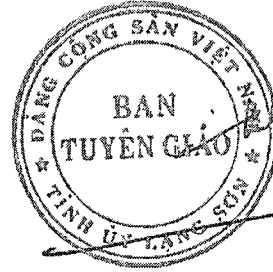
dung Nghị quyết số 95-NQ/TU của các thể lực thù địch, phản động trên mạng xã hội.

4. Các cơ quan báo chí: Tăng cường thời lượng tin, bài, thông tin tuyên truyền kịp thời, đúng định hướng về các nội dung Nghị quyết số 95-NQ/TU theo Hướng dẫn này; chủ động trong công tác thông tin, tuyên truyền góp phần định hướng tư tưởng, ổn định dư luận xã hội.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (b/c),
- Các ban đảng, đảng đoàn, ban cán sự đảng tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,
- MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh,
- Sở Thông tin và Truyền thông,
- Ban TG, TH các HU, ThU, ĐU trực thuộc,
- Các cơ quan báo chí của tỉnh và thường trú,
- Lãnh đạo Ban,
- Phòng Tuyên truyền,
- Lưu VT.

**TRƯỞNG BAN**



**Phùng Quang Hội**